

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ MỚI TRONG SẤY GỖ RỪNG TRỒNG

Trong khuôn khổ Chương trình nông thôn miền núi giai đoạn 2016-2025, Bộ Khoa học và Công nghệ đã phê duyệt thực hiện dự án “Ứng dụng công nghệ mới trong sấy gỗ rừng trồng tại tỉnh Phú Thọ”. Dự án được thực hiện với mục tiêu xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống lò sấy gỗ với công nghệ và thiết bị tiên tiến, có chế độ sấy được điều khiển, giám sát tự động nhằm nâng cao chất lượng gỗ phục vụ chế biến ván ghép thanh. Thành công của dự án không chỉ giúp cơ quan chủ trì (Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng Ngọc Ninh) làm chủ công nghệ sấy gỗ tiên tiến đạt mục tiêu đề ra, mà còn góp phần phát triển chuỗi cung ứng và tiêu thụ sản phẩm gỗ chất lượng cao.

Ứng dụng công nghệ mới trong công nghiệp chế biến gỗ

Với quỹ đất lâm nghiệp chiếm hơn 55% diện tích tự nhiên, trong đó rừng trồng có diện tích gần 120.000 ha, hàng năm cung cấp sản lượng gỗ có thể khai thác trên 300.000 m³ (keo, bạch đàn...), Phú Thọ là tỉnh có tiềm năng nguyên liệu gỗ rừng trồng rất lớn. Mấy năm gần đây, các cơ sở chế biến gỗ bóc, gỗ thanh quy mô hộ gia đình đang phát triển nhanh tại các huyện có nhiều rừng trồng ở Phú Thọ (toàn tỉnh có khoảng 550 cơ sở chế biến gỗ nhỏ lẻ). Tuy nhiên, công nghiệp chế biến, sử dụng gỗ rừng trồng ở đây còn bị đánh giá là thiếu quy hoạch và phát triển không bền vững, hiệu quả sử dụng nguyên liệu gỗ thấp, chưa mang lại thu nhập xứng đáng cho người trồng rừng và góp phần phát triển kinh tế địa phương. Nguyên nhân chủ yếu là do gỗ được sử dụng ở dạng thô: bán gỗ tròn cho các nhà máy giấy, một số cơ sở thu

mua gỗ làm nguyên liệu băm dăm gỗ xuất khẩu, một phần nhỏ khác làm nguyên liệu gỗ bóc. Lượng gỗ sử dụng làm gỗ xẻ đóng đồ mộc hầu như không đáng kể. Theo kết quả điều tra, hiện tại ở Phú Thọ chưa có cơ sở chế biến gỗ xẻ và sấy khô quy mô lớn, sử dụng công nghệ và thiết bị tiên tiến để có thể tạo ra sản phẩm gỗ đáp ứng yêu cầu sản xuất đồ mộc chất lượng cao. Các xưởng chế biến gỗ rừng trồng hiện chủ yếu ở quy mô nhỏ (công suất tiêu thụ nguyên liệu từ 10 đến 20 m³/ngày), sản phẩm gỗ xẻ chủ yếu sử dụng làm cốt pha xây dựng hoặc làm nguyên liệu đóng các sản phẩm mộc dân dụng chất lượng thấp, phục vụ tiêu dùng tại địa phương. Đây là nguyên nhân chính hạn chế khả năng đưa cây keo (sản phẩm chủ lực của rừng trồng) trở thành hàng hóa và là sản phẩm đặc trưng của bà con nhân dân miền núi.

Tăng cường và chủ động khai thác nguồn nguyên liệu trong nước, đặc biệt là sử dụng

gỗ rừng trồng là định hướng của ngành công nghiệp chế biến gỗ Việt Nam. Trước nhu cầu tiêu thụ nguyên liệu gỗ nói chung, gỗ keo nói riêng của ngành công nghiệp chế biến gỗ ngày càng tăng, việc đầu tư xây dựng một mô hình chế biến, sấy gỗ rừng trồng nói chung và gỗ keo nói riêng với công nghệ tiên tiến trong thời điểm hiện nay là rất cần thiết và phù hợp với điều kiện của tỉnh Phú Thọ, nhằm góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người trồng rừng (nhờ việc thu mua gỗ tròn làm gỗ xẻ giá cao hơn). Xuất phát từ thực tiễn đó, Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng Ngọc Ninh đã đề xuất và được phê duyệt thực hiện dự án “Ứng dụng công nghệ mới trong sấy gỗ rừng trồng tại tỉnh Phú Thọ” (thuộc Chương trình nông thôn miền núi giai đoạn 2016-2025). Dự án được thực hiện với sự hỗ trợ công nghệ của Viện Nghiên cứu Công nghiệp rừng (Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam).



Lò hơi trong hệ thống sấy gỗ của dự án.



Tập huấn kỹ thuật cho lao động phổ thông.



Gỗ sấy thành phẩm của dự án.

Nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm nhờ ứng dụng công nghệ mới

Dự án “Ứng dụng công nghệ mới trong sấy gỗ rừng trồng tại tỉnh Phú Thọ” được thực hiện với mục tiêu xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống lò sấy gỗ với công nghệ và thiết bị tiên tiến, có chế độ sấy được điều khiển, giám sát tự động, công suất 90 m³/mẻ nhằm nâng cao chất lượng gỗ phục vụ chế biến ván ghép thanh, góp phần sử dụng hiệu quả nguồn nguyên liệu gỗ rừng trồng ở địa phương, phát triển chuỗi cung ứng và tiêu thụ sản phẩm gỗ keo chất lượng cao.

Sau hơn 2 năm thực hiện (tháng 11/2016-4/2019), dự án đã hoàn thành tốt các mục tiêu và nội dung đề ra. Cụ thể: dự án đã xây dựng được 1 hệ thống lò sấy gỗ với công nghệ và thiết bị tiên tiến, chế độ sấy được điều khiển, giám sát tự động, công suất sấy 120 m³/mẻ (vượt hơn 30% so với kế hoạch) tại xã Yên Kiện, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; xây dựng được quy trình công nghệ sấy gỗ rừng trồng (gỗ keo) phù hợp với hệ thống lò sấy đã xây dựng; tiếp nhận thành công công nghệ sấy gỗ điều khiển, giám sát tự động để sấy gỗ xẻ từ nguồn gỗ keo lai và keo tai tượng...

Bên cạnh đó, dự án còn đào tạo được 5 kỹ thuật viên làm chủ công nghệ sấy gỗ rừng trồng, từ bước lựa chọn, phân loại gỗ trước sấy; sắp xếp đưa gỗ vào - ra lò sấy; kỹ thuật sấy gỗ xẻ từ nguồn gỗ keo lai và keo tai tượng; kỹ thuật vận hành lò hơi; kỹ thuật đánh giá chất lượng gỗ xẻ trước và sau khi sấy, đồng thời tổ chức tập huấn cho 70 lao động phổ thông về kỹ thuật vận hành hệ thống sấy gỗ... Đặc biệt, trên cơ sở công nghệ được chuyển giao từ Viện Nghiên cứu Công nghiệp rừng, dự án đã sản xuất được 500 m³ sản phẩm gỗ sấy đạt độ ẩm theo yêu cầu (10-12%), tỷ lệ hư hỏng gỗ sấy do khuyết tật thấp (dưới 15%). Sản phẩm gỗ sấy của dự án đã được Công ty TNHH Trung Thành (Phú Thọ) ký hợp đồng tiêu thụ với công suất 4.000 m³/năm.

Nói về hiệu quả của dự án, ông Đỗ Hữu Ngọc - Chủ nhiệm dự án cho biết: về mặt kinh tế, nếu bán gỗ xẻ không sấy thì lợi nhuận thu được lớn hơn bán gỗ tròn khoảng 130.000 đồng/m³, còn khi bán gỗ xẻ đã sấy lợi nhuận tăng lên khoảng 370.000 đồng/m³. Như vậy, lợi nhuận công ty thu được khi bán gỗ xẻ đã sấy so với không sấy hiện tại là khoảng 240.000 đồng/m³, con số này chưa phải là cao nhất do chi phí ban đầu (khấu hao tài sản, thiết bị) còn lớn. Sau

khi phát huy hết công suất, giảm chi phí khấu hao tài sản, chi phí nguyên liệu đốt nhờ tận dụng phế phẩm từ quá trình xẻ gỗ, lợi nhuận Công ty thu được sẽ cao dần lên. Bên cạnh hiệu quả kinh tế trực tiếp, hệ thống sấy gỗ của Công ty đi vào hoạt động còn tạo thêm công ăn việc làm thường xuyên cho gần 30 công nhân.

Về hiệu quả xã hội, dự án được triển khai thành công đã tạo ra sản phẩm mới cho địa phương, thúc đẩy phát triển nghề trồng rừng và công nghiệp chế biến gỗ ở địa phương; tạo thêm công ăn việc làm cho hàng nghìn lao động vùng nguyên liệu, tăng thu nhập cho người lao động, góp phần hỗ trợ thiết thực cho chương trình xóa đói giảm nghèo của tỉnh, nhất là ở vùng sâu, vùng xa. Kết quả của dự án còn là mô hình hữu hiệu giới thiệu việc ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi để nhân rộng ra các địa phương khác.

Công Minh